

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ**
Số: 875 /UBND-KT

V/v thông báo đăng ký thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ năm 2019 trên địa bàn huyện Tân Phú.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tân Phú, ngày 10 tháng 5 năm 2018

Kính gửi:

- Các Trường: Đại học Nông lâm TP.HCM, Đại học Lâm nghiệp, Đại học Công nghiệp thực phẩm TP.HCM, Đại học Xã hội và nhân văn TP.HCM; Đại học Kinh tế TP.HCM, Đại học Bách khoa TP.HCM, Đại học Sư phạm kỹ thuật TP.HCM;
- Các Viện: Viện Kỹ thuật nhiệt đới và Môi trường, Viện Khoa học Kỹ thuật nông nghiệp Miền Nam;
- Các Trung tâm, Phân viện: Trung tâm Cây ăn quả miền Đông Nam Bộ; Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai; Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao tiến bộ kỹ thuật nông nghiệp; Trung tâm Nghiên cứu và Tư vấn nông nghiệp bền vững; Phân Viện Chăn nuôi Nam Bộ;
- Thủ trưởng các Cơ quan, Ban ngành, Đoàn thể huyện;
- Chủ tịch UBND xã, thị trấn Tân Phú.

Thực hiện Công văn số 27/SKHCN-KHTC ngày 05/01/2018 của Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai về triển khai hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2019 trên địa bàn tỉnh.

Nhằm thực hiện hiệu quả công tác đăng ký, triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn huyện, trong đó tìm ra những đề tài, dự án mang tính cấp thiết, khả thi để áp dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của huyện. UBND huyện Tân Phú kính mời các đơn vị Trường Đại học, Viện, Phân viện, Trung tâm hoạt động khoa học và công nghệ trong và ngoài tỉnh, các Cơ quan, Ban ngành, Đoàn thể trong huyện quan tâm đề xuất nhu cầu thực hiện đề tài, dự án khoa học công nghệ trên địa bàn huyện Tân Phú năm 2019, cụ thể như sau:

1. Về yêu cầu hồ sơ đăng ký nhiệm vụ KH&CN:

Các đề tài, dự án khoa học công nghệ khi đăng ký tham gia phải đảm bảo tính mới, tính sáng tạo, đã triển khai nghiệm thu ở cấp Bộ, cấp Tỉnh, cấp Ngành (đối với đề tài, dự án đăng ký chuyển giao ứng dụng) hoặc đăng ký nghiên cứu mới. Kết quả nghiên cứu phải góp phần giải quyết các vấn đề cấp thiết về tình hình kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng của huyện (*đính kèm gợi ý đăng ký tại phụ lục 01*).

2. Thành phần hồ sơ, thời gian, địa điểm đăng ký:

* **Về hồ sơ đăng ký:** Đề nghị thực hiện theo mẫu quy định tại phụ lục 02 kèm công văn này, trình bày ngắn gọn không quá 03 trang, gửi đăng ký 02 bộ.

* **Thời gian nộp hồ sơ:** Từ ngày ra thông báo đến **hết ngày 25/5/2018**.

* **Địa điểm tiếp nhận:** Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tân Phú - Địa chỉ: Số 175, đường Nguyễn Tất Thành, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Giao phòng Văn hóa – Thông tin, Đài Truyền thanh huyện đăng tải nội dung thông tin mời gọi đăng ký, đề xuất triển khai đề tài, dự án theo nội dung công văn này trên trang thông tin của huyện và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của huyện, xã để các cơ quan, tổ chức biết đăng ký.

- Giao phòng Kinh tế và Hạ tầng tổng hợp nhu cầu đăng ký, tham mưu UBND huyện gửi đăng ký Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai theo thời gian quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề chưa rõ hoặc cần thêm thông tin, đề nghị các cơ quan, đơn vị liên hệ UBND huyện Tân Phú (through qua phòng Kinh tế và Hạ tầng) theo số điện thoại 0251.3856108 gấp Đ/c Phong (ĐT: 0915.030407) để được hỗ trợ./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai;
- Chủ tịch và các PCT.UBH;
- Lưu: VT.

F://PHONG/NAM2018/KHCN/DA

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ NHIỆM VỤ KH&CN
(đính kèm Công văn số 115/UBND-KT ngày 20/5/2018 của UBND huyện Tân Phú)

1. Các nhiệm vụ sẽ tại dự án khoa học và công nghệ đăng ký cấp tỉnh năm 2018 theo các chương trình cụ thể sau:

1.1. Về chương trình KHCN phục vụ phát triển du lịch:

Đề xuất các giải pháp phát triển, đổi mới các loại hình và sản phẩm du lịch, nghỉ dưỡng có lợi thế cạnh tranh của huyện. Nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ trong quản lý, tổ chức, điều hành du lịch, nghỉ dưỡng và các dịch vụ du lịch.

1.2. Về chương trình KHCN phục vụ phát triển công nghiệp – tiêu thủ công nghiệp và vật liệu, thiết bị mới:

Đề xuất các giải pháp phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản trên cơ sở nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ trong và ngoài nước phù hợp với điều kiện sản xuất của địa phương. Nghiên cứu phát triển các ngành hàng, các nhóm vật liệu chức năng mới có lợi thế về nguồn nguyên liệu sẵn có tại địa phương.

Nghiên cứu các sản phẩm chủ lực cần tập trung đầu tư để khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm tại thị trường nội địa và xuất khẩu.

1.3. Về chương trình khoa học và công nghệ phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn:

Nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ vào phát triển các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh (cây bơ, cà phê, rau các loại, hoa lan, lúa, dược liệu, ...) phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu của Tỉnh.

Nghiên cứu chọn lọc, nhân giống cây trồng có năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao, phù hợp theo từng địa bàn của huyện. Nghiên cứu các giải pháp tổng hợp phòng chống dịch bệnh, thâm canh nâng cao năng suất và chất lượng nông sản.

Nghiên cứu chọn lọc các giống vật nuôi có ưu thế và giá trị kinh tế cao. Nghiên cứu đổi mới cơ cấu và nâng cao chất lượng đàn gia súc, gia cầm. Nghiên cứu chọn lọc và phát triển giống thuỷ sản có giá trị kinh tế cao và phù hợp để phục vụ nhu cầu của địa phương.

1.4. Về chương trình điều tra cơ bản, khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường:

Nghiên cứu đề xuất các giải pháp khắc phục phòng ngừa biến đổi khí hậu; Nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ mới nhằm hạn chế, ngăn chặn ô nhiễm môi trường, đặc biệt tại các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn.

Điều tra nguồn gen, nghiên cứu các giải pháp bảo vệ đa dạng sinh học và môi trường rừng trong khai thác sử dụng. Nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ về tiết kiệm năng lượng, công nghệ thân thiện với môi trường trong sản xuất và đời sống.

1.5. Về chương trình nghiên cứu ứng dụng trong y- dược học:

Nghiên cứu giải pháp bảo vệ, phát triển và khai thác bền vững nguồn nguyên liệu làm thuốc; nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến trong sản xuất chế phẩm sinh học.

1.6. Về chương trình nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học xã hội nhân văn và khoa học quản lý:

Nghiên cứu đề xuất các giải pháp, chính sách sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực khoa học và công nghệ của Tỉnh; Đề xuất các giải pháp về đổi mới cơ chế quản lý kinh tế - xã hội trên một số lĩnh vực, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh nhằm tăng cường thu hút đầu tư vào Tân Phú.

Nghiên cứu các vấn đề tôn giáo- tín ngưỡng và đề xuất giải pháp bảo tồn di sản và bản sắc văn hóa các dân tộc trong tỉnh.

2. Các dự án cấp tỉnh, nông thôn miền núi và cấp nhà nước:

Đề xuất việc ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật phục vụ phát triển Kinh tế - Xã hội vùng sâu, vùng xa. Hỗ trợ Chuyển giao và ứng dụng công nghệ tiên tiến và tiến bộ kỹ thuật mới vào các khâu: sản xuất nông nghiệp công nghệ cao; nâng cao hiệu quả sản xuất các nông sản và các mặt hàng phải nhập khẩu; phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp; nuôi trồng thủy sản gắn với chế biến, khôi phục và phát triển ngành nghề nông thôn; phát triển công nghệ sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng khí sinh học (biogas); ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ nông nghiệp nông thôn miền núi.

- Phát triển sản xuất các loại nông sản đặc thù, được liệu có lợi thế cạnh tranh cao (rau, hoa, nấm, quả ôn đới, cà phê...) theo hướng nông nghiệp an toàn;

- Ứng dụng thiết bị và công nghệ tiên tiến, công nghệ sinh học vào các khâu sản xuất, chế biến, bảo quản trong các ngành sản xuất nông, lâm nghiệp và các ngành sử dụng nguyên liệu tại chỗ để có giá thành hạ, chất lượng cao;

- Ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp để sản xuất các loại nông sản quý, các loại đặc sản, rau, hoa, nấm, cá nước lạnh ở quy mô công nghiệp;

- Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp, quy mô trang trại phù hợp, khép kín từ khâu sản xuất đến chế biến và thị trường tiêu thụ;

- Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật về công nghệ sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió, thủy điện nhỏ, năng lượng khí sinh học (biogas) phục vụ sản xuất và đời sống ở nông thôn;

- Ứng dụng công nghệ tiên tiến về tưới tiêu, tiết kiệm nước cho vùng cây công nghiệp, vùng khô hạn;

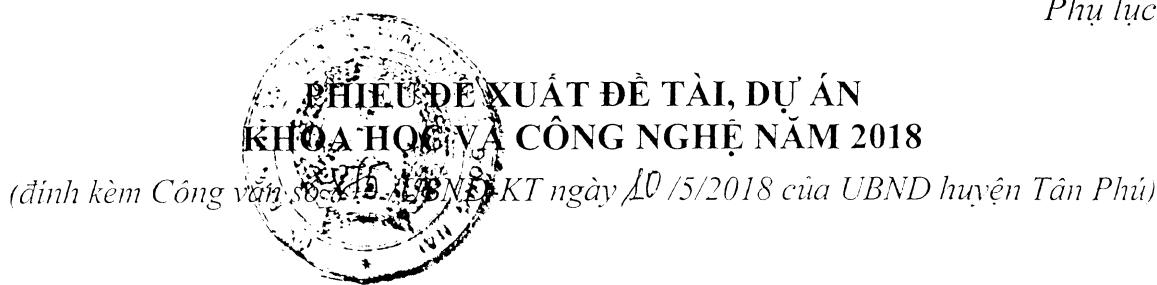
- Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong xử lý phế thải nông nghiệp để sản xuất phân hữu cơ vi sinh, xử lý môi trường nông thôn;

3. Các nhiệm vụ KH&CN cấp huyện, ngành.

Theo một số định hướng như sau:

- Tập trung ứng dụng các tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống. Chủ yếu ứng dụng các mô hình thuộc lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, ngành nghề nông thôn đã được khẳng định ở các đề tài, dự án cấp tỉnh hay các tài liệu KHKT đã được phổ biến nhưng chưa áp dụng tại địa phương. Các mô hình triển khai nhân rộng nên có sự đổi mới của các tổ chức, doanh nghiệp tham gia dự án;

- Chú ý các ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý chất thải và bảo vệ môi trường, sản xuất chế biến sử dụng phân bón sinh học, phân bón hữu cơ, các chế phẩm sinh học trong sản xuất nông lâm nghiệp; ứng dụng công nghệ sinh học trong bảo quản, chế biến nông lâm sản công nghệ sản xuất sạch, công nghệ sau thu hoạch để tăng năng suất, nghiên cứu qui trình phòng trừ sâu bệnh tổng hợp trên một số đối tượng cây trồng chủ lực trên địa bàn huyện.



1. Tên đề tài: (tên ngắn gọn, chuẩn xác).
2. Đơn vị/cá nhân đề xuất: (Ghi rõ tên cơ quan đơn vị/họ tên và tên cá nhân, địa chỉ, số điện thoại).
3. Giải trình về tính cấp thiết: (Tại sao phải nghiên cứu giải quyết: quan trọng, cấp bách hoặc tác động lớn, ảnh hưởng lâu dài đến đời sống kinh tế, xã hội của huyện).
4. Thuộc chương trình: (cấp Bộ, cấp Tỉnh, cấp Huyện).
5. Mục tiêu đề tài:
6. Nội dung chủ yếu:
7. Dự kiến sản phẩm (hoặc kết quả cần đạt được).
8. Khả năng và địa chỉ áp dụng:
9. Thời gian thực hiện:
10. Nhu cầu kinh phí để thực hiện đề tài:
11. Các yêu cầu, kiến nghị của cá nhân, đơn vị đề xuất đề tài.

Đơn vị/cá nhân đề xuất đề tài
(Ghi họ, tên và chữ ký đóng dấu đối với đề xuất của đơn vị)

